

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Quốc Oai, ngày 17 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Kiều Thị H**, sinh năm 1986; Căn cước công dân số: 001186025326 cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Đăng ký hộ khẩu: Đội 10, thôn B, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh **Đỗ Đình H**, sinh năm 1978; Căn cước công dân số: 001078021598 cấp ngày 17/4/2019 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Đội 10, thôn B, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 và của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Quan hệ hôn nhân giữa chị Kiều Thị H và anh Đỗ Đình H là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 71; Quyền số 01, ngày 08 tháng 9 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Kiều Thị H** và anh **Đỗ Đình H**.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 03 con chung là cháu **Đỗ Đình Hoàng A**, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2005, cháu **Đỗ Thị Ngọc Á**, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2008 và cháu **Đỗ Mạnh Cường**, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2015. Giao chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cường; Giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng A và cháu Ngọc Á kể từ tháng 02 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con cho nhau.

Chị **Kiều Thị H** và anh **Đỗ Đình H** có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

Về khoản nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Kiều Thị H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung công quỹ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000499 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- UBND xã H, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long